

Số: 3772 /KH-UBND

Phú Thọ, ngày 05 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Về việc triển khai Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện

Thực hiện Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện; chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 1049/TTg-KSTT ngày 25/8/2025; UBND tỉnh Phú Thọ xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

- Xây dựng và triển khai đồng bộ kiến trúc hệ thống, nền tảng dùng chung tại địa phương, đảm bảo kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu thông suốt với các cơ quan Trung ương và giữa các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, góp phần thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 214/NQ-CP của Chính phủ, Văn bản số 1049/TTg-KSTT ngày 25/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ.
- Phấn đấu 100% các sở, ban, ngành, địa phương hoàn thành việc rà soát, đánh giá, xây dựng và chuẩn hóa các cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý đáp ứng yêu cầu kết nối, liên thông; bảo đảm 100% dữ liệu đã được số hóa và chuẩn hóa được đồng bộ về Trung tâm dữ liệu quốc gia theo lộ trình do Chính phủ quy định.
- Thiết lập và vận hành hiệu quả Trung tâm điều hành thông minh (IOC) cấp tỉnh, kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các sở, ban, ngành, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu.
- Nâng cao nhận thức và năng lực về chuyển đổi số, an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân trên địa bàn tỉnh.

II. YÊU CẦU

- Triển khai xây dựng các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành bảo đảm đồng bộ, thống nhất từ Trung ương đến địa phương.
- Các thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phải được duy trì đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung; đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật bảo đảm liên thông dữ liệu; phục vụ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên nền tảng dữ liệu theo đúng lộ trình quy định; chấm dứt tình trạng yêu cầu người dân, doanh nghiệp kê khai, xuất trình lại giấy tờ đã có trong cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành khi nộp hồ sơ trực tuyến hoặc trực tiếp.

3. Dữ liệu được kết nối, chia sẻ thông suốt giữa Trung ương với tỉnh, giữa các sở, ban, ngành và các địa phương trên địa bàn tỉnh, bảo đảm tính liên thông, hiệu quả.

4. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ngành, địa phương với kết quả thực hiện và hệ thống tiêu chí cụ thể để đo lường, đánh giá hiệu quả triển khai nhiệm vụ xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, quản lý, sử dụng dữ liệu trong toàn hệ thống chính trị.

5. Bảo đảm tuyệt đối an toàn thông tin, an ninh mạng cho các cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin của tỉnh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Về hoàn thiện thể chế

1.1. Công an tỉnh

- Phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành để công nhận đầy đủ giá trị pháp lý của thông điệp dữ liệu và chứng thư chữ ký số trong tố tụng và thực hiện một số thủ tục tố tụng điện tử theo quy định về giao dịch điện tử (*Thực hiện theo lộ trình, hướng dẫn của Bộ Công an*).

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, đề xuất bổ sung, hoàn thiện hành lang pháp lý bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu (*Thực hiện theo lộ trình, hướng dẫn của Bộ Công an*).

1.2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ xây dựng, ban hành Khung kiến trúc chính quyền số tỉnh Phú Thọ, trong đó đảm bảo tính kết nối, đồng bộ, liên thông giữa các khối cơ quan, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp theo chỉ đạo của Bộ Khoa học và Công nghệ (*Thực hiện theo lộ trình, hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ*).

1.3. Sở Tài chính hướng dẫn các sở, ngành, địa phương xác định rõ các hạng mục sử dụng ngân sách nhà nước và các hạng mục triển khai theo hình thức hợp tác công tư theo Nghị định số 180/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ để huy động ngay tập đoàn, doanh nghiệp đồng hành cùng các sở, ngành thực hiện các nhiệm vụ phục vụ xây dựng các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành (*Thực hiện theo lộ trình, hướng dẫn của Bộ Tài chính*).

1.4. Các sở, ngành:

- Rà soát, đề xuất hoàn thiện hành lang pháp lý về chuyển đổi số, dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân và định danh điện tử thuộc phạm vi quản lý nhà nước của sở, ngành (*Thực hiện theo hướng dẫn của bộ, ngành*).

- Rà soát, đề xuất sửa đổi các văn bản pháp luật chuyên ngành để công nhận đầy đủ giá trị pháp lý của thông điệp dữ liệu, hồ sơ điện tử và kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử để thay thế yêu cầu nộp bản giấy trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công (*Thực hiện theo hướng dẫn của bộ, ngành*).

- Đẩy nhanh tiến độ rà soát, điều chỉnh quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính để thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh; rà soát, triển khai cắt giảm phí, lệ phí khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến, hoàn thành trước 31/12/2025.

2. Về dữ liệu

2.1. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương, các tập đoàn, doanh nghiệp đồng hành¹ (tại Phụ lục III Nghị quyết số 214/NQ-CP) tham mưu xây dựng và ban hành chiến lược dữ liệu, chiến lược chuyển đổi số của tỉnh (Hoàn thành trong tháng 09/2025). Trên cơ sở đó, xây dựng, cập nhật, hoàn thiện, chuẩn hóa hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trong phạm vi quản lý, bảo đảm tuân thủ khung kiến trúc tổng thể quốc gia số, kiến trúc dữ liệu quốc gia tổng thể, khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia, từ điển dữ liệu dùng chung (Hoàn thành trong năm 2025), trong đó:

- Tiến hành rà soát, đánh giá toàn diện hệ thống cơ sở dữ liệu đã xây dựng, cơ sở dữ liệu đang xây dựng, cơ sở dữ liệu cần xây dựng mới, bảo đảm bao quát tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước theo hướng dẫn, chỉ đạo của các bộ, ngành liên quan (Hoàn thành trước ngày 15/9/2025).

- Đối với các cơ sở dữ liệu đã hoàn thành xây dựng, phải thực hiện đồng bộ thường xuyên, liên tục theo thời gian thực về Trung tâm dữ liệu quốc gia để đưa vào sử dụng ngay theo lộ trình xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia; đồng thời tổ chức các biện pháp thường xuyên cập nhật dữ liệu bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”.

- Đối với các cơ sở dữ liệu đang xây dựng, cần đẩy nhanh tiến độ, phối hợp với các tập đoàn, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ, bảo đảm hoàn thành đúng thời hạn, đồng bộ về Trung tâm dữ liệu quốc gia theo quy định, hoàn thành theo lộ trình triển khai từng cơ sở dữ liệu.

- Căn cứ kết quả rà soát, xác định các cơ sở dữ liệu cần xây dựng mới, phối hợp với các tập đoàn, doanh nghiệp đồng hành, cung cấp dịch vụ có phương án triển khai xây dựng cụ thể; ưu tiên hoàn thiện các cơ sở dữ liệu phục vụ trực tiếp công tác quản lý nhà nước, cải cách thủ tục hành chính phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp (Hoàn thành trong năm 2026).

2.2. Các sở, ngành, địa phương

- Rà soát toàn diện, đánh giá hiện trạng việc triển khai, xây dựng, khai thác, sử dụng các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Dựa trên kết quả rà soát, đánh giá, đề xuất các bộ, ngành xây dựng, cập nhật, bổ sung hệ thống cơ sở dữ liệu, bảo đảm đồng bộ về cấu trúc, tiêu chuẩn, trường thông tin, phục vụ kết nối liên thông trong toàn bộ hệ thống chính trị, đáp ứng mục tiêu xây dựng Chính phủ số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số (Thực hiện theo hướng dẫn của bộ, ngành).

¹ Danh sách các doanh nghiệp đồng hành trong hoàn thiện chiến lược dữ liệu, chiến lược chuyển đổi số: Công ty Cổ phần Tập đoàn MK, Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT), Công ty Cổ phần FPT, Công ty Cổ phần Tập đoàn công nghệ CMC.

- Rà soát, hoàn thiện, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu của địa phương trên các nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung, thống nhất của Trung ương theo khung kiến trúc tổng thể quốc gia số, kiến trúc dữ liệu quốc gia tổng thể, khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia, từ điển dữ liệu dùng chung, thực hiện số hóa dữ liệu theo hướng dẫn, kiến trúc dữ liệu của các bộ, ngành (*Thực hiện theo hướng dẫn của bộ, ngành*).

- Triển khai số hóa theo hướng dẫn của bộ, ngành đối với các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành, chuẩn hóa, đồng bộ dữ liệu về Trung tâm dữ liệu quốc gia theo lộ trình xây dựng các cơ sở dữ liệu. Trong đó, ưu tiên triển khai hoàn thiện 11 cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành trọng yếu (*chi tiết tại Phụ lục II Nghị quyết số 214/NQ-CP*) trực tiếp phục vụ cải cách thủ tục hành chính, quyền lợi, nghĩa vụ thiết thực của người dân và doanh nghiệp, bảo đảm tập trung nguồn lực triển khai (*Hoàn thành trong năm 2025*).

- Rà soát, hoàn thiện, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu của địa phương trên các nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung, thống nhất của Trung ương theo hướng dẫn; ưu tiên số hóa, hoàn thiện các bộ dữ liệu phục vụ trực tiếp công tác cải cách thủ tục hành chính, chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, phù hợp với kiến trúc dữ liệu của các bộ, ngành (*Hoàn thành theo lộ trình xây dựng, triển khai của từng cơ sở dữ liệu*).

2.3. Đề nghị các Ban Xây dựng Đảng, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thuộc UBND tỉnh trong quá trình xây dựng, triển khai các cơ sở dữ liệu, nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung bảo đảm phù hợp với kiến trúc tổng thể quốc gia số, kiến trúc dữ liệu quốc gia và kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu thông suốt trong toàn bộ hệ thống chính trị, đáp ứng yêu cầu tại Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị.

3. Về nền tảng và hạ tầng

3.1 Sở Khoa học và Công nghệ

- Triển khai, bảo đảm khai thác, sử dụng hiệu quả mạng truyền số liệu chuyên dùng (*Thực hiện thường xuyên theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ*).

- Kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền xây dựng, triển khai các quy định về bảo đảm liên thông, đồng bộ, bảo đảm bí mật nhà nước trong hoạt động chuyển đổi số của cả hệ thống chính trị (*Hoàn thành trong năm 2025*).

- Rà soát, đánh giá, nâng cấp, phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, nền tảng số dùng chung bảo đảm kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị phục vụ công tác quản lý nhà nước và chỉ đạo, điều hành (*Hoàn thành trong năm 2025*).

3.2. Các sở, ngành, địa phương: Tổ chức triển khai, sử dụng thống nhất các nền tảng số quốc gia dùng chung, hệ thống thông tin quy mô quốc gia do các bộ, ngành cung cấp, hoàn thành tạo lập, cập nhật, chuẩn hóa, làm giàu và kết nối

chia sẻ, đồng bộ dữ liệu vào các nền tảng số quốc gia dùng chung, hệ thống thông tin quy mô quốc gia (*Hoàn thành tháng 12 năm 2025*).

4. Về nguồn lực

4.1. Về kinh phí thực hiện

- Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, tổng hợp dự toán kinh phí triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số của các sở, ngành, địa phương gửi Sở Tài chính để cân đối, bố trí nguồn kinh phí thực hiện, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan (*Hoàn thành trước 15/9/2025*).

- Sở Tài chính chịu trách nhiệm phân bổ kinh phí theo dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chủ trì thẩm định và phê duyệt danh mục dự án đầu tư sử dụng ngân sách nhà nước và các dự án theo hình thức hợp tác công tư do Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp; tham mưu UBND tỉnh việc hỗ trợ kinh phí trong chuyển đổi số cho các địa phương có khó khăn về ngân sách theo khả năng cân đối của ngân sách cấp tỉnh (*Hoàn thành trong tháng 9/2025*).

4.2. Về nguồn nhân lực

- Các sở, ngành, địa phương thường xuyên tổ chức đào tạo, nâng cao năng lực chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân, bảo đảm khả năng vận hành, khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng số, hệ thống thông tin.

- Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu lựa chọn một tổng công trình sư về công nghệ thông tin, một tổng công trình sư về nghiệp vụ phối hợp doanh nghiệp đồng hành để xây dựng kiến trúc số cấp tỉnh và chiến lược chuyển đổi số của tỉnh (*Hoàn thành trong năm 2025*).

5. Về bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng

- Sở Khoa học và Công nghệ triển khai các phương án bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã, đang và sẽ xây dựng trong phạm vi quản lý theo tiêu chuẩn TCVN 14423:2025 về An ninh mạng - Yêu cầu đối với hệ thống thông tin quan trọng (*Hoàn thành trong tháng 9/2025*).

- Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, kịp thời ứng cứu sự cố cho hạ tầng kỹ thuật, dữ liệu, ứng dụng triển khai tại tỉnh (*Thực hiện thường xuyên*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo về dữ liệu của tỉnh do đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh là Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trực tiếp tổ chức, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này và chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về tiến độ, chất lượng thực hiện các nhiệm vụ được giao; xây dựng, bổ sung, cập nhật các cơ sở dữ liệu bảo đảm tính thống nhất và liên thông, an toàn thông tin, an ninh mạng theo hướng dẫn; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh kết quả thực hiện.

3. Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh chỉ đạo rà soát, xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của cơ quan và bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho các hệ thống; phối hợp chặt chẽ với UBND tỉnh để tích hợp dữ liệu vào nền tảng dùng chung toàn quốc và kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

4. Đề nghị các tập đoàn, doanh nghiệp đồng hành, cung cấp dịch vụ phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Phú Thọ về nguồn lực, công nghệ, bảo đảm hiệu quả và an toàn thông tin, an ninh mạng trong thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; kịp thời phản ánh, kiến nghị UBND tỉnh các khó khăn, vướng mắc, đề xuất các sáng kiến, giải pháp trong quá trình triển khai thực hiện.

5. Giao Tổ Công tác triển khai Đề án 06, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh chịu trách nhiệm giúp Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, điều phối, đôn đốc việc triển khai các nhiệm vụ đã được phân công tại Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện từ các sở, ngành, địa phương, báo cáo UBND, Chủ tịch UBND tỉnh; đề xuất kịp thời các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

6. Các sở, ngành, UBND các xã, phường: **(1)** Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch này, hoàn thành trước ngày 10/9/2025, gửi về Tổ công tác triển khai Đề án 06, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; **(2)** Báo cáo định kỳ của các sở, ngành, UBND các xã, phường gửi về Công an tỉnh (*qua Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*) trước ngày 12 hằng tháng (*UBND các xã, phường báo cáo lên phần mềm theo dõi, giám sát Đề án 06 - địa chỉ: <https://dean06.vn>*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường;
- VNPT Phú Thọ, Viettel Phú Thọ;
- CVVP, các PCVP;
- CV NCTH;
- Lưu: VT, XV15, VX8(Q).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Huy Ngọc